

Số: 16/2020/QĐST-HNGĐ

Dĩ An, ngày 03 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1239/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1987; thường trú: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh T.

2. Chị Huỳnh Thanh T, sinh năm 1988; thường trú: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh T; tạm trú: Nhà công vụ Đ, khu phố T, phường Đ, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 26 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thanh T thuận tình ly hôn (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 38, quyền số 01 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh T cấp ngày 21/11/2013).

- Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh H đồng ý giao con chung tên Nguyễn Hải Y, sinh ngày 31/3/2014 và Nguyễn Hải P, sinh ngày 18/7/2016 cho chị Huỳnh Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng; anh Nguyễn Mạnh H nhận trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hải Y mỗi tháng 3.500.000 (ba triệu năm trăm ngàn) đồng và cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hải P mỗi tháng 3.500.000 (ba triệu năm trăm ngàn) đồng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Y và cháu P đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Sau ly hôn, anh Nguyễn Mạnh H có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, chị Huỳnh Thanh T không có quyền cản trở anh Nguyễn Mạnh H thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thanh T tự thỏa thuận.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Huỳnh Thanh T chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu tiền số 0039905 ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh T;
- Lưu: VT, HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thắm